

Bản án số: 36/2024/HS-ST

Ngày: 2/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Huy Trọng

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Bá Minh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 2 tháng 4 năm 2024, tại Điểm cầu xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLHS-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trịnh Viết T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn A, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trịnh Viết T, sinh năm 1967; Con bà: Trịnh Thị V, sinh năm 1971; Vợ là Tạ Thị M, sinh năm 1990 và có hai con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 12/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trịnh Thị P sinh năm 1960. Có đơn xin vắng mặt

Trú tại: thôn L, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, Trịnh Viết T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda BKS 29F4- 96.34 (xe bà Trịnh Thị P cho T mượn) đi đến khu vực ngã ba Bình Đà, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội tìm mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua được 01 gói ma túy (loại heroine) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Trên đường đi T vào một hiệu thuốc bên đường để mua 01 bơm xi lanh và nước cất. Khi đi đến dốc đê Tả Đáy, thuộc khu vực thôn My Dương, xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, T quan sát thấy vắng người qua lại nên đã dừng xe và lấy một phần ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T gói lại và cất vào trong túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe đi về, khi đi đến khu vực đình thôn My Dương, xã Thanh Mai thì T bị Công an xã Thanh Mai phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bơm xi lanh có kim tiêm; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe 82 màu xanh BKS 29F4-9634, số khung C70E-1275483, số máy C70-1315704.

Cơ quan cảnh sát điều tra- công an huyện Thanh Oai đã tiến hành trưng cầu giám định gói ma túy thu giữ của Trịnh Viết T

Tại Bản kết luận giám định số 8530 ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,030 gam. 01 xi lanh có dính ma túy loại Heroine*”.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Trịnh Viết T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trịnh Viết T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy tang vật hoàn lại sau giám định; đề nghị áp dụng nghị quyết 326 của UBTVQH buộc Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, tại khu vực thôn My Dương, xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội, Trịnh Viết T đang thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,030 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật

Mặc dù gói ma túy của Trịnh viết T cất giữ có khối lượng nhỏ nhưng bị cáo T có một tiền án về tội Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên hành vi vi phạm của Trịnh Viết T lần này đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Oai.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ngập bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận hành vi vi phạm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy cho Trịnh Viết T vào ngày 20/12/2023 tại khu vực ngã ba Bình Đà, xã Bình Minh. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, ngoài lời khai của T, không có tài liệu chứng cứ chứng minh nào khác. Vì vậy không có căn cứ để xử lý nên Tòa không xem xét.

[5] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe 82 màu xanh BKS 29F4-9634 Trịnh Viết T dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra

xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Trịnh Thị P là mẹ vợ của T. Khoảng tháng 10/2023, bà P cho T mượn chiếc xe trên làm phương tiện để đưa đón con đi học, bà P không biết việc T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà P nên Tòa không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của Trịnh Viết T, đồng chí Phạm Quốc Minh và giám định viên tại các mép dán là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy

[7] Về án phí: bị cáo T vi phạm pháp luật nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Viết T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt Trịnh Viết T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của Trịnh Viết T, đồng chí Phạm Quốc Minh và giám định viên tại các mép dán (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội)

4. Buộc bị cáo Trịnh Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- VKSND TP. Hà Nội;
- UBND xã Bình Minh;
- Nhà tạm giữ -CAHTO;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiểm

